

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 590/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 11 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt hỗ trợ dự án “Liên kết tổ chức sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm
thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Thủy”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính Phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 16/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành danh mục, quy mô ngành hàng, sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Kế hoạch số 5659/KH-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 16/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 37/SNN-TTr ngày 22/02/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ dự án “Liên kết tổ chức sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Thủy”, cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Liên kết tổ chức sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Thủy.

2. Chủ trì liên kết: Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản huyện Thanh Thủy.

3. Các bên tham gia liên kết: Công ty cổ phần đầu tư và thương mại dịch vụ Việt Tín, Nhà hàng Oanh béo, 31 hộ nông dân tham gia liên kết.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. Thời gian thực hiện dự án: 03 năm (36 tháng), từ năm 2021 đến năm 2023.

6. Mục tiêu của dự án:

a. Mục tiêu chung:

Từng bước nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Thủy; Hình thành liên kết theo chuỗi giá trị, đảm bảo tính bền vững, tăng khả năng cạnh tranh và tiêu thụ sản phẩm thủy sản; Phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế cho các đối tượng tham gia liên kết góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn dự án.

b. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng và phát triển vùng liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên địa bàn huyện Thanh Thủy với quy mô 207 ha (trong đó hỗ trợ nuôi thâm canh 40 ha, năng suất bình quân đạt 9 tấn/ha; và 160 ha nuôi bán thâm canh năng suất nuôi đạt 2,4 tấn/ha; sản lượng cá thương phẩm hàng năm đạt trên 740 tấn/năm.

- Xây dựng khu ương nuôi: sử dụng 7 ha làm ao ương cá giống, sửa chữa tôn tạo hạ tầng, đầu tư vật tư thiết bị để chủ động cung cấp nguồn giống cho dự án liên kết; sản lượng bình quân là hơn 1.500 nghìn con cá giống/năm.

- Xây dựng chuỗi liên kết từ cung ứng giống, vật tư, thức ăn chăn nuôi, tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cá ... đảm bảo tính ổn định và bền vững, các bên đều có lợi.

- Ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường ao nuôi với tác dụng làm giảm độ đục, mùi hôi của nước ao hồ, ổn định màu nước, phân hủy thức ăn dư thừa tồn dưới đáy ao, Giảm sự hình thành các loại khí độc (NH_3 , N , NO_2 , H_2S ,...) và các tác nhân có hại trong nguồn nước ao nuôi. Tạo ổn định độ pH và ức chế sự xâm hại và phát triển của các khuẩn gây hại.

- Ứng dụng chế phẩm thảo dược để ngăn ngừa bệnh trong môi trường ao nuôi có công dụng chính là phòng và hỗ trợ đặc trị bệnh nhiễm virus, vi khuẩn ký sinh đường ruột và gan tụy như: bệnh rỗng ruột, phân trắng, bệnh phân lỏng, phân đứt khúc, bệnh virus đốm trắng, bệnh vàng mang, bệnh sưng gan, bệnh vàng gan.. trên cá. Đặc biệt, có chức năng tái tạo, phục hồi nhanh thành đường ruột và giải độc gan, tụy; kích thích cá ăn khỏe, kháng bệnh tốt, rút ngắn thời gian nuôi, tiết kiệm chi phí.

- Đầu tư 10 máy quạt nước tạo oxy, 10 bộ lưới vét phục vụ khai thác thủy sản, đầu tư giống, thức ăn và các vật tư thiết yếu cho quá trình sản xuất.

- Phát triển thị trường sản phẩm Thủy sản huyện Thanh Thủy đạt chất lượng trên cơ sở về năng lực về tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và kết nối hiệu quả với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phân phối theo chuỗi giá trị.

7. Quy mô dự án: 207 ha; trong đó: Dự án hỗ trợ nuôi thâm canh 40 ha; 160 ha mặt nước trũng, sâu (lòng chảo ruộng 1 vụ) thực hiện phương thức nuôi quảng canh các đối tượng cá mè, trắm đen, chép, trắm cỏ (giống nhỏ)... để tận dụng thức ăn tự nhiên, 7 ha làm khu ao ương cá để có thể chủ động nguồn giống cho các hộ tham gia dự án; về thức ăn cho cá, sử dụng cám tổng hợp đối với các loại cá chép, trôi và rô phi đơn tính. Đối với cá trắm cỏ tận dụng nguồn dong tự nhiên, lúa chét ...; sản lượng cá thương phẩm hàng năm đạt trên 740 tấn/năm.

8. Dự toán kinh phí và các nội dung đề nghị hỗ trợ thực hiện dự án:

Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án liên kết: 53.069.360.000 đồng (*Năm mươi ba tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Trong đó:

a) Vốn đầu tư của các bên tham gia liên kết: 50.069.360.000 đồng.

b) Ngân sách Nhà nước hỗ trợ: 3.000.000.000 đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 2.700.000.000 đồng; Ngân sách huyện Thanh Thủy hỗ trợ: 300.000.000 đồng).

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết: 300.000.000 đồng.

- Hỗ trợ hạ tầng xây dựng liên kết (nâng cấp hạ tầng ao nuôi, ao nuôi ương cá giống, máy móc, chế phẩm sinh học): 921.000.000 đồng.

- Hỗ trợ giống, vật tư: 1.738.440.000 đồng; trong đó:

+ Cá giống mô hình thâm canh hỗ trợ 03 vụ. Tổng kinh phí thực hiện 03 năm là: 9.306.000.000 đồng; NSNN hỗ trợ 10% là: 930.600.000 đồng, người dân đối ứng 90%.

+ Thức ăn nuôi trồng thủy sản mô hình thâm canh hỗ trợ 03 vụ. Tổng kinh phí thực hiện 03 năm là: 20.196.000.000 đồng; NSNN hỗ trợ 4% là 807.840.000 đồng, người dân đối ứng 96%.

- Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật, nâng cao nghiệp vụ quản lý: 40.560.000 đồng.

c) Dự kiến phân kỳ ngân sách hỗ trợ hàng năm: Năm 2021 là: 1.383.120.000 đồng; năm 2022 là: 840.720.000 đồng; năm 2023 là: 776.160.000 đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 22/02/2021 và hồ sơ dự án đã được Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, trình duyệt).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản huyện Thanh Thủy và các đơn vị thực hiện liên kết tổ chức thực hiện dự án theo chuỗi liên kết, tham gia vào quy trình OCOP; sử dụng đúng mục đích, hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ; thực hiện kiểm tra, đôn đốc đảm bảo dự án được thực hiện hoàn thành đạt kết quả cao; phối hợp với Sở Tài chính nghiệm thu kết quả thực hiện dự án theo tiến độ.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy căn cứ vào tiến độ thực hiện của dự án, kết quả nghiệm thu, thẩm định trình Ủy ban nhân tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ theo hạng mục đầu tư hoàn thành theo tiến độ, thanh quyết toán đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

- Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung; chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện dự án hoàn thành đạt kết quả cao, việc sử dụng kinh phí của dự án theo đúng các quy định của Nhà nước và giải ngân kinh phí hỗ trợ theo hạng mục đầu tư hoàn thành được nghiệm thu.

- Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản huyện Thanh Thủy và các đơn vị tham gia liên kết tổ chức triển khai thực hiện nội dung Dự án được phê duyệt, thực hiện đúng, đầy đủ các cam kết, chịu trách nhiệm trước pháp luật khi vi phạm hợp đồng và dự án liên kết; sử dụng đúng mục đích, chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định các khoản hỗ trợ, quản

lý và sử dụng có hiệu quả các công trình, vật tư được hỗ trợ, thực hiện thanh, quyết toán theo quy định. Tổng hợp báo cáo định kỳ, tổng kết khi kết thúc dự án theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy, Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản huyện Thanh Thủy và các tổ chức liên kết, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hải